

Đại tá nhà báo

ĐẬU KỶ LUẬT

**trọn đời nặng lòng
cùng nghiệp báo**



□ NGUYỄN KHẮC THUẦN*

Báo Quân đội nhân dân ra ngày 15/7/1967 có in bài “Dũng sĩ bắn tỉa”, kể về chiến công của cô dân quân Vĩnh Linh Nguyễn Thị Buội, vượt dòng Bến Hải bắn tỉa tiêu hao quân địch trên cứ điểm Cồn Tiên. Đọc bài báo, Bác Hồ rất vui, Người lấy bút chì đỏ khuyên bông hoa lên tên cô du kích và ghi vào bên cạnh: “Tặng cháu Buội một huy hiệu, khen người viết bài”. Tờ báo đã trở thành hiện vật quý của Bảo tàng. Sách giáo khoa lớp 4 phổ thông những thập kỷ 1970, 1980, 1990 đã đưa bài báo vào nội dung chương trình giảng dạy.

Tác giả bài báo đó là Thiếu úy Đậu Kỷ Luật, phóng viên Báo Quân khu Bốn.

** Đại tá, CCB, nhà nghiên cứu Tp. Vinh*

Nhà báo Đậu Kỷ Luật sinh ngày 6/6/1935 tại xã Diễn Ngọc huyện Diễn Châu tỉnh Nghệ An. Anh nhập ngũ tháng 12/1952 khi vừa tròn 17 tuổi trong dịp Tổng động viên cho chiến dịch Đông - Xuân 1953 - 1954.

Là người lính trên biên cương Việt - Lào miền Tây xứ Nghệ, anh cùng đồng đội đã đi qua những tháng năm ăn đói, mặc rét, bạn cùng núi cao, rừng rậm, khe sâu, sên vắt và sốt rét để tiểu phi cùng quân dân Việt - Lào xây dựng phòng tuyến biên giới trở thành an toàn khu cho cách mạng hai nước anh em. Những tháng ngày “3 cùng” với bà con dân bản Việt - Lào đã làm cho văn hóa tộc người của đồng bào hai mái Trường Sơn đi vào máu thịt đời anh để làm nên những trang viết giản dị mà

xúc động trong tiêu thuyết “Vùng Mẹo” sau này của anh.

Cuối năm 1958, anh được cử đi đào tạo giáo viên văn hóa hệ đại học. Thắc thom cùng duyên nợ với đồng bào các dân tộc miền Tây xứ Nghệ, tranh thủ phút rảnh rỗi anh cầm bút viết về cuộc chiến đấu của quân và dân biên cương xứ Nghệ những năm cuối chống Pháp và đầu hòa bình. Tên anh đã trở nên quen thuộc trên báo Quân đội nhân dân, chương trình phát thanh Quân đội nhân dân, tạp chí Văn nghệ Quân đội từ những ngày đó. Ngoài những truyện ngắn, ký sự nhân vật, ghi chép... ký tên Đậu Kỳ Luật, Diễm Ngọc những bài viết về Lào anh có bút danh Thong Xa Vất. Với tần suất xuất hiện trên báo dày đặc, bạn bè đồng đội gọi anh là nhà báo từ những ngày anh còn là sinh viên trên giảng đường.

Tốt nghiệp đại học, nặng lòng với quê hương, với miền Tây xứ Nghệ anh từ chối ở lại công tác tại Trường Văn hóa quân đội mà xin về Khu 4. Và cũng vì thế, khi Cục Chính trị Quân khu 4 thành lập Báo Quân khu 4, anh được điều động về làm phóng viên thế hệ đầu tiên.

Khu 4 trong những năm chiến tranh với “4 nhiệm vụ trên 3 chiến trường”, địa bàn trải rộng từ Thanh Hóa vào Vĩnh Linh, Trung Lào, “ăn cơm bờ Bắc đánh giặc bờ Nam sông Bến Hải”, chiến tranh ác liệt, Báo *Quân khu Bốn* ngoài xuất bản tháng 3 kỳ còn đảm nhiệm đưa tin chiến sự cho Báo *Quân đội* và Phát thanh quân đội hàng ngày nên khối lượng công việc hết sức bộn bề... Nói là Tòa soạn nhưng lúc cao nhất 4 phóng viên nên chuyện làm báo trên đất lửa miền Trung những ngày ấy là tuần không thứ, ngày không giờ, là bám trận địa, là bám chiến hào cùng đồng đội đánh giặc và viết báo, viết báo và đánh giặc. Phương tiện cơ động là đôi chân và chiếc xe đạp “không chuông, không phanh, không gác đờ bu, sẫm

vá, lớp niên sợi mây”. Từ trong gian khổ, ác liệt đạn bom những chiến công của nhân dân đồng đội từ Trị Thiên, Trung Lào, trận địa cao xạ, trận địa đảm bảo giao thông, phong trào 5 tấn của hậu phương... qua ngòi bút của Đậu Kỳ Luật, Cao Tiến Lê, Tô Đức Chiêu, Nguyễn Thắng... đến cùng đồng chí đồng bào cả nước ngày ngày. Đậu Kỳ Luật vừa là con dao pha của Báo Quân khu trên các mặt báo vừa viết văn. Những truyện ngắn viết trên chiến hào của Đậu Kỳ Luật như “Xao Đì”, “Con Đom Đóm”, “Trầm Hương”, bút ký “Dũng sĩ phá bom Vương Đình Nhỏ”... của anh được bạn đọc đón nhận ngợi khen, đánh giá cao.

Những đồng nghiệp gần anh phải tâm phục khẩu phục tinh thần tự học tập của anh. Anh tự học thêm tiếng Anh, anh đọc báo và ghi chép sự kiện trên báo một cách cẩn mẫn ngày này qua ngày khác. Anh trở thành một “tờ điển” cho anh em khi viết bài. Sự chất chiu tư liệu của anh đã giúp cho anh em khi mới vào nghề tránh được nhiều sai sót và nhiều bài viết của cộng tác viên được anh biên tập lại, bổ sung thêm tư liệu làm cho bài viết sinh động, hấp dẫn hơn nhiều.

Nhiều lần Báo Quân đội nhân dân và Phát thanh Quân đội nhân dân có ý định xin anh ra Hà Nội nhưng đều bị Cục Chính trị Quân khu 4 chối từ. Ngày các bạn cùng trang lứa với anh cùng gấn bó ở Báo *Quân khu Bốn* với anh như Cao Tiến Lê, Tô Đức Chiêu và lớp đàn em như Đào Thắng, Nguyễn Trọng Tạo được nhận phần thưởng cao quý “Giải thưởng Nhà nước về văn học, nghệ thuật”, ai cũng nhắc đến Đậu Kỳ Luật và tiếc nuối với tài năng của mình nếu Đậu Kỳ Luật ra Hà Nội công tác chắc trong môi trường thuận lợi, anh sẽ đi xa, đi xa hơn, thành công hơn trong nghề nghiệp.

Sau năm 1975, Thiếu tá Đậu Kỳ Luật được phân công thành lập, xây dựng Nhà văn

hóa quân khu. Xông xáo và nhiều ý tưởng, anh đã góp phần xây dựng phong trào văn hóa văn nghệ trong quân khu ngày càng phát triển.

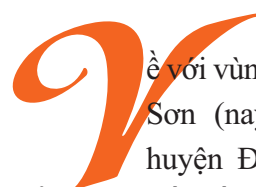
Những năm cuối đời binh nghiệp anh được Đảng ủy Cục Chính trị giao phụ trách Tổng kết chiến tranh. Vốn sống, vốn hiểu biết về con người và cuộc chiến đấu trên chiến trường khu Bốn của anh được phát huy. Trong gần hai năm anh và các cộng sự hoàn thành nhiệm vụ. Công trình Tổng kết công tác Đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang Quân khu 4 (1945 - 1995) được nghiệm thu và đánh giá cao.

Thanh thân về hưu với bao ý định giành thời gian viết những điều anh nung nấu thì Hội Cựu chiến binh tỉnh mời anh ra phụ trách “Bản tin Cựu chiến binh Nghệ An”. Lại hăm hở lên đường đi từ huyện này qua huyện khác lấy tin bài cho bản tin. Sinh nghề tử nghiệp, phải gần 75 tuổi anh mới nghỉ công tác. Rồi bạo bệnh ập đến! Biết thời gian của mình không còn nhiều, vừa chữa bệnh anh vừa tập trung viết, biên soạn xuất bản, những chồng bản thảo dày cộm của mình.

Ba năm chống chọi cùng bệnh tật anh in 3 đầu sách “Văn hóa tộc người Nghệ An”, “Khoa học và đạo đức”, “Hồn của lúa”; Chủ biên hai tập lịch sử Báo *Quân khu Bốn*; Lịch sử Nhà văn hóa Quân khu Bốn và viết hàng chục bài nghiên cứu về văn hóa các dân tộc thiểu số Nghệ An cho Chuyên san Khoa học Xã hội và nhân văn Nghệ An, Báo Nghệ An, báo Quân khu Bốn.

Tập bản thảo “Văn hóa công chiêng miền Tây xứ Nghệ” đang dở dang trên bàn thì ngày 29/10/2020 anh đã ra đi. Hưởng thọ 86 tuổi.

Một đời cầm bút viết về người chiến sĩ viết về các tộc người xứ Nghệ, nhà báo Đậu Kỷ Luật đã để lại một tấm gương lao động không mệt mỏi, không ngừng nghỉ cho bạn bè, đồng nghiệp và người thân. □



Về với vùng đất Đặng Sơn, Anh Sơn (nay là xã Nam Sơn, huyện Đô Lương) chúng ta không thể không nhắc đến một dòng họ nổi tiếng đó là họ Nguyễn Văn. Với hơn 500 năm tồn tại và phát triển, dòng họ Nguyễn Văn đã xây dựng cho mình nhiều truyền thống tốt đẹp, trong đó nổi bật nhất là truyền thống yêu nước, cách mạng. Ngay từ rất sớm con cháu dòng họ Nguyễn Văn đã tích cực tham gia các phong trào yêu nước diễn ra tại quê hương như Nguyễn Văn Thao ủng hộ phong trào Cần Vương chống Pháp, sau đó con cháu có 16 người tham gia cách mạng được công nhận là cán bộ tiền khởi nghĩa, lão thành cách mạng, họ trở thành những nhân tố kiên trung trong giai đoạn cách mạng còn non trẻ tiêu biểu như: lão thành cách mạng Nguyễn Văn Liêm, Nguyễn Văn Luyện, Nguyễn Văn Mai, Nguyễn Văn Hiệu... và 22 người được công nhận là liệt sỹ trong đó có 4 liệt sỹ thời kỳ 1930 - 1931 như Nguyễn Văn Mai, Nguyễn Văn Hiệu, Nguyễn Văn Thiệp, Nguyễn Văn Uyển. Chính con cháu dòng họ Nguyễn Văn đã góp một phần xương máu để viết nên lịch sử hào hùng của địa phương, tô thắm thêm trang sử vàng của dân tộc.

1. Lão thành cách mạng Nguyễn Văn Liêm



Nguyễn Văn Liêm sinh năm 1899 trong một gia đình có truyền thống yêu nước. Cha là Nguyễn Văn Thao, mẹ là Hoàng Thị Quyên. Sinh ra và lớn lên trong hoàn cảnh quê hương, đất nước đang bị thực dân Pháp đô hộ, nên ông sớm hình thành tư tưởng, ý chí đấu tranh chống giặc bảo vệ quê hương, đất nước.

Năm 1924, Nguyễn Văn Liêm tham gia hoạt động trong tổ chức “Thanh niên yêu nước” tại tổng Đặng Sơn, được tiếp xúc với các nhà hoạt động cách mạng trong đó có Hồ Tùng Mậu,